TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST
Ngày 05/6/2024
"V/v: Tranh chấp
hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐĂK LĂK

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Phương;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Kpă Y Khoa; ông Bùi Thế Hòa.

-Thư ký phiên tòa: Ông Dương Công Bình - Thư ký Tòa án;

-Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk: Bà Trần Thị Xuân Linh Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 05/6/2024, tại trụ sở TAND tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 05/2024/TLST-HNGĐ ngày 12/3/2024 về việc: "Ly hôn"; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 35/2024/QĐXXPT-DS ngày 15/5/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyen, Minh X, sinh năm 1993;

Địa chỉ: 2571 Whispering H, San Jose, CA 95148, Hoa Kỳ.

Đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng: Ông Hoàng Anh D;

Địa chỉ: 06 Đường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt và có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt;

- Bị đơn: Bà Hoàng Phi Y, sinh năm 1992;

Địa chỉ: 06 Đường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt và có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn ông Nguyen, Minh X trình bày:

Ông Nguyen, Minh X và bà Hoàng Phi Y có đăng ký kết hôn vào ngày 23/10/2018 tại UBND thành phố B theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 47. Sau khi kết hôn ông Nguyen, Minh X đã làm thủ tục bảo lãnh bà Y qua Mỹ cùng nhau sinh sống nhưng hồ sơ của bà Y không được chấp nhận. Do cuộc phỏng vấn không thành, việc khiếu nại xin được xem xét lại cũng rất khó khăn. Nhận thấy nếu tiếp tục kéo dài tình trạng sống xa cách các bên sẽ không thể hiểu và yêu thương nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được, vì vậy ông Nguyen, Minh X thấy không thể tiếp

tục như vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Hoàng Phi Y.

Về con chung và tài sản chung, công nợ chung: Ông Nguyen, Minh X và bà Y không có con chung, tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyen, Minh X đề nghị Toà án xét xử vắng mặt ông. Đồng thời, ông Nguyen, Minh X ủy quyền cho ông Hoàng Anh D, địa chỉ: 06 Đường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nhận các văn bản tố tụng, Bản án của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án.

2. Bị đơn bà Hoàng Phi Y trình bày: Về quan hệ hôn nhân giữa bà và ông Nguyen, Minh X, sinh năm 1993, có đăng ký kết hôn với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện vào ngày 23/10/2018 tại UBND thành phố B theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 47. Quá trình chung sống, sau khi kết hôn ông Nguyen, Minh X đã làm thủ tục bảo lãnh bà Y qua Mỹ cùng nhau sinh sống nhưng cuộc phỏng vấn không thành, đến nay anh Nguyen, Minh X đã quay trở lại Mỹ. Do vị trí địa lý và điều kiện đi lại khó khăn. Mặc dù các bên đã nhiều lần cố gắng nhưng đều không có kết quả. Xét thấy vợ chồng không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân, mục đích cơ bản không đạt được.

Về con chung và tài sản chung, công nợ chung: Bà Y và ông Nguyen, Minh X không có con chung,tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do đó, bà Y đồng ý ly hôn với ông Nguyen, Minh X. Đồng thời, bà Y đề nghị Toà án xét xử vắng mặt bà.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Kể từ thời điểm thụ lý vụ án đến khi mở phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc thụ lý, giải quyết vụ án; những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn của ông Nguyen, Minh X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài nên theo quy định tại khoản 3 Điều 35; Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469; điểm b khoản 1 Điều

470 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn ông Nguyen, Minh Xuân, bị đơn bà Hoàng Phi Y đã nhận được các văn bản tố tụng, bà Y đã có ý kiến đồng ý với yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn ông Nguyen, Minh X. Các đương sự đều có văn bản xin được Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyen, Minh X, nhận thấy:

Ông Nguyen, Minh X và bà Hoàng Phi Y kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn tại UBND thành phố B vào ngày 23/10/2018 tại UBND thành phố B, theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 47; Các đương sự đều thừa nhận, sau khi kết hôn, do khoảng cách địa lý, hai người đã sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, cả hai người đều có nguyện vọng được ly hôn.

Xét thấy, các bên đã ly thân nhau từ lâu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyen, Minh X về việc ly hôn với bà Hoàng Phi Y, là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về con chung và tài sản chung: Các đương sự thừa nhận không có con chung và tài sản chung, công nợ chung nên không đặt ra để giải quyết.

[4] Về án phí: Ông Nguyen, Minh X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 28, khoản 3 Điều 35; điểm a, b khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; Điều 207, điểm d khoản 1 Điều 469; điểm b khoản 1 Điều 470, Điều 474, Điều 476, Điều 477, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 1 Điều 56; khoản 1 Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyen, Minh X.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyen, Minh X được ly hôn với bà Hoàng Phi Y.

[2] Về án phí: Ông Nguyen, Minh X phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0009504 ngày 08/3/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk (Bà Tạ Thị Mai U nộp thay Nguyễn Minh X)

[3] Về quyền kháng cáo: Ông Nguyen, Minh X được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 01 tháng, bà Hoàng Phi Y được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày; Kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Duy Phương